TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2017/HSST
Ngày 19 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Hấn** và Ông **Đặng Thế Vinh**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Bà **Nguyễn Thị Lan**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132 /2017/HSST ngày20 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **Trần Quang H**, sinh năm : 1995 ; ĐKNKTT : Tổ 31 P. NT - Q. LB - TP Hà Nội ; Chỗ ở : không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp : Không ; Văn hóa : 12/12 ; Con ông : Trần Quang K ; Con bà : Đặng Thị X; Tiền án, tiền sự: không ; Bị bắt giữ ngày 06/3/2017, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên : **Nguyễn Thị P, s**inh năm: 1997; ĐKNKTT và chỗ ở: Số 38 ngõ 180 NLB - P. QT - Q. ĐĐ - TP.Hà Nội ; Nghề nghiệp : Sinh viên ; Văn hóa : 12/12 ; Con ông : Nguyễn Văn Đ ; Con bà : Lê Thị H ; Tiền án, tiền sự : Không ; Bị bắt giữ ngày 06/3/2017, hiện đang bị tạm giam. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960. ĐKNKTT : Số 38 ngõ 180 NLB - P. QT - Q. ĐĐ - TP.Hà Nội . Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Thị P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11h ngày 06/3/2017 tổ công tác Công an phường HB trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện Trần Quang H điều khiển xe máy nhãn hiệu Piagio Zip màu trắng BKS : 29 E2 - 095.94 chở Nguyễn Thị P đang dừng đỗ tại trước cửa số nhà 38 GN - phường HB - quận HK - TP Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện trong túi áo khoác ngoài bên trái của P có 01 túi nilon chứa 10 viên thuốc dạng nén màu xanh logo chữ ¨LV¨ - P và H khai là ma túy mang đi bán. Tổ công tác đã đưa P và H về trụ sở Công an phường HB xử lý. Tại trụ sở Công an phường, P tự nguyện lấy từ trong áo ngực ra 01 túi nilon kích thước 2x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, P khai là ma túy và giao nộp cho tổ công tác. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 xe máy Piagio Zip màu trắng BKS: 29E2 -095.94, 01 điện thoại iphone7 plus màu đen có số thuê bao

0972310623, thu giữ của P 01 điện thoại iphone 6s plus màu vàng hồng có số thuê bao 0969592194.

Tại bản kết luận giám định số 1894/KLGĐ-PC54 ngày 30/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận : Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 1,056 gam ; 10 viên nén hình tròn màu xanh logo đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng là 3,294 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Quang H và Nguyễn Thị P đều khai nhận : Khoảng 9h30' ngày 06/3/2017 H đang điều khiển xe máy Piagio Zip BKS: 29 E2- 095.94 chở P đi chơi thì nhận được điện thoại của một người đàn ông hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine. H nói đồng ý và thoả thuận giá là 7.500.000đ. Sau đó H chở P đến ngõ 81 ĐG- GL - Hà Nội. Đến đầu ngõ, H bảo P đưa cho H 5.000.000đ và bảo Pđứng chờ còn H đi một mình vào trong ngõ gặp và mua của một đối tượng tên « Béo » không biết địa chỉ nơi ở 10 viên ma túy tổnghợp hình tròn, màu xanh, logo chữ LV và 01 túi Ketamine hết 6.000.000đ. Khoảng 10 phút sau H đi ra đưa cho P 01 túi nilon chứa Ketamine và 01 túi nilon chứa 10 viên thuốc lắc bảo mang đi bán cho khách kiếm lời số tiền 1.500.000 đồng. P cất túi Ketamine vào áo ngực bên phải và cất túi ma túy tổng hợp vào trong túi áo khoác ngoài bên trái. H chở P đến 38 GN để giao ma túy cho khách, khi đến nơi chưa kịp giao ma túy thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Ngoài ra, H và P khai đây là lần đầu tiên đi mua bán ma túy. Còn chiếc điện thoại iphone7 plus màu đen có số thuê bao 0972310623 thu giữ của H, H khai là của H, có sử dụng vào việc mua bán ma túy. Chiếc điện thoại iphone 6s plus màu vàng hồng có số thuê bao 0969592194 thu giữ của P, Pkhai là tài sản của P, không sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Đối với chiếc xe máy Piagio Zip BKS 29 E2- 095.94 quá trình điều tra xác định : Xe đăng ký mang tên Nguyễn Thị P. P khai xe do bố mẹ mua cho P sử dụng đi học. Ông Nguyễn Văn Đ(bố của P) khai xe do ông bỏ tiền ra mua cho P sử dụng đi học nên đăng ký mang tên P. Ông không biết việc P sử dụng xe máy để đi mua bán ma túy.

Về đối t□ợng mua ma túy của H có số điện thoại 01632599573, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao nhưng không xác định được. Đối tượng « Béo » bán ma túy cho H khai không nhớ số điện thoại, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 136 /CT-VKS ngày12/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Quang H và Nguyễn Thị P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Trần Quang H 36 đến 42 tháng tù; Nguyễn Thị P 30 đến 36 tháng tù đều về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 BLHS; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; về vật chứng: trả ông Đ chiếc xe máy, trả P chiếc điện thoại, tịch thu điện thoại của H và tiêu hủy các vật chứng khác.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ đề nghị trả ông chiếc xe máy vì xe máy mang tên con gái ông nhưng tiền mua xe là của ông, việc cho P đứng tên để thuận tiện đi lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ□ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

XÉT THẤY

Xét khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những ng□ời làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đ□ợc trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11h ngày 06/3/2017 Trần Quang H và Nguyễn Thị P đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 10 viên ma túy loại MDMA có trọng lượng 3,294 gam và 01 gói ma túy loại ketamine có trọng lượng 1,056 gam (**tổng trọng lượng ma túy thể rắn là 4,350 gam**) thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại trước cửa số nhà 38 phố GN - P. HB - Q. HK - TP Hà Nội

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng vì hám lời mà phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó H là người chủ động, khởi xướng và trực tiếp giao dịch mua bán còn Phương thực hiện theo sự đề nghị của H, trực tiếp cung cấp phương tiện đi lại, tiền và cất giữ ma túy nên xác định vai trò của H cao hơn P.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng mua, bán ma túy cho H và P cơ quan điều tra không làm rõ được nên Tòa không xem xét.

Về vật chứng: Số ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại của H là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công; chiếc điện thoại của P không liên quan đến việc phạm tội nên trả bị cáo; đối với chiếc xe máy, P và ông Đ đều khai thống nhất là xe đứng tên P nhưng tiền mua xe là của ông Đ, việc cho P đứng tên chiếc xe để P thuận tiện trong đi lại. Xét việc này là phù hợp thực tế vì P còn đi học nên không có thu nhập để mua xe nên trả chiếc xe máy cho ông Nguyễn Văn Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Quang H và Nguyễn Thị P** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Quang H 30 (ba mươi) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 06 tháng 3 năm 2017.

- Bị cáo Nguyễn Thị P 24 (hai mươi bốn) tháng tù .Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 06 tháng 3 năm 2017.

3. Căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu hủy bỏ: 10 viên ma túy loại MDMA có trọng lượng 3,294 gam và 01 gói ma túy loại ketamine có trọng lượng 1,056 gam(đựng trong phong bì đã niêm phong) và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0972310623.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại iphone7 plus màu đen.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị P chiếc điện thoại iphone 6s plus màu vàng hồng và sim điện thoại có số thuê bao 0969592194

- Trả ông Nguyễn Văn Đ chiếc xe máy Piagio Zip và BKS 29 E2- 095.94

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/7/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Thị P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Tuấn